

Số: 08-TB/HĐBT,HT&TĐC

Phù Liễn, ngày 11 tháng 5 năm 2026

## THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai Dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các hộ gia đình, cá nhân có đất ở thu hồi để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối Quốc lộ 5 với Quốc lộ 10 đoạn qua địa bàn quận Kiến An (đợt 2)

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 17/6/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối Quốc lộ 5 với Quốc lộ 10 qua địa bàn quận Kiến An;

Căn cứ Quyết định số 4932/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối Quốc lộ 5 với Quốc lộ 10 đoạn qua địa bàn quận Kiến An;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-UBND của UBND phường Phù Liễn về việc kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối Quốc lộ 5 với Quốc lộ 10 qua địa bàn quận Kiến An;

Căn cứ kết quả đo đạc, kiểm kê hiện trạng sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của các hộ gia đình, cá nhân trong phạm vi thu hồi đất,

Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phường Phù Liễn thông báo:

### 1. Nội dung niêm yết công khai

Niêm yết công khai Dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ đối với 18 hộ gia đình, cá nhân thuộc địa bàn các tổ dân phố: Đâu Sơn 1, Đâu Sơn 2, Đâu Phụng 2 có đất ở bị thu hồi để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối Quốc lộ 5 với Quốc lộ 10 đoạn qua địa bàn quận Kiến An (nay là phường Phù Liễn)

Nội dung dự thảo phương án bao gồm:

- Diện tích đất thu hồi của từng hộ gia đình, cá nhân;
- Mức bồi thường về đất, công trình, vật kiến trúc, cây trồng;
- Các khoản hỗ trợ theo quy định
- Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ.

(Có bảng tổng hợp kèm theo).

### 2. Địa điểm niêm yết

- Trụ sở UBND phường Phù Liễn;
- Nhà văn hóa các tổ dân phố: Đâu Sơn 1, Đâu Sơn 2, Đâu Phụng 2.

### 3. Thời gian niêm yết

Thời gian niêm yết công khai: **10 ngày**, kể từ ngày **11 tháng 5 năm 2026** đến hết ngày **21 tháng 5 năm 2026**.

### 4. Tiếp nhận ý kiến của người dân

Trong thời gian niêm yết công khai, đề nghị các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi:

- Nghiên cứu nội dung dự thảo phương án;
- Trường hợp có ý kiến, kiến nghị đề nghị gửi bằng văn bản hoặc phản ánh trực tiếp đến Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phường Phù Liễn để được xem xét, tổng hợp, điều chỉnh theo quy định.

Hết thời hạn niêm yết công khai nêu trên, nếu các hộ dân không có ý kiến hoặc ý kiến sẽ được giải quyết theo quy định, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phường Phù Liễn sẽ hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định. Trường hợp chưa hết thời hạn niêm yết nêu trên, nếu các hộ đồng ý dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và đề nghị được chi trả tiền thì sẽ được xem xét phê duyệt phương án và chi trả sớm trước thời hạn.

Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phường Phù Liễn trân trọng thông báo để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan được biết và phối hợp thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- UBND phường Phù Liễn;
- Cổng thông tin điện tử phường Phù Liễn;
- Phòng KT, HT&ĐT phường;
- Trung tâm Dịch vụ SNC phường;
- Các TDP: Đầu Sơn 1, Đầu Sơn 2, Đầu Phụng 2.
- Lưu: HDBTTr&TĐC.

**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ  
DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
Nguyễn Văn Lộc**



Phù Liên, ngày 11 tháng 5 năm 2026

**PHƯƠNG ÁN BÔI THƯỜNG, HỖ TRỢ VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT THU HỒI**  
Thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nói Quốc lộ 5 với Quốc lộ 10 (đoạn qua địa phận phường Phù Liên)

STT	Họ và Tên	Diện tích thu hồi đang sử dụng (m2)	Bồi thường về đất (đồng)	Bồi thường, hỗ trợ Vật kiến trúc (đồng)	Bồi thường, hỗ trợ cây trồng (đồng)	Khoản hỗ trợ	Cộng bồi thường, hỗ trợ (đồng)	Chi phí bảo đảm (đồng)	Tổng bồi thường, hỗ trợ Chi phí bảo đảm (đồng)
1	Vũ Văn Quý	25,5	1.381.536.000	13.428.000	2.994.000	7	13.428.000	9	13.428.000
2	Nguyễn Thị Dẫn (Đại diện những người được thừa kế)	49,2	1.381.536.000	225.243.000	2.994.000		1.609.773.000		1.609.773.000
3	Lê Xuân Đức	46,6	1.308.528.000	582.903.000	122.000		1.891.553.000		1.891.553.000
4	Bùi Bá Hoàn vợ là Phạm Thị Chính	190,3	3.551.328.000				3.551.328.000		3.551.328.000
5	Ngô Thị Thu Hương (Người đại diện thừa kế)	5,4	151.632.000				151.632.000		151.632.000
6	Nguyễn Văn Ngọc vợ là Nguyễn Thị Thanh Hương	29,6	56.160.000	91.562.000			147.722.000		147.722.000
7	Nguyễn Hải Quân vợ Bùi Thị Uyên	42,2	1.184.976.000	430.373.000			1.615.349.000		1.615.349.000
8	Bùi Văn Tam vợ là Nguyễn Thị Quế	40,9	1.114.776.000	74.195.000	4.695.000		1.193.666.000		1.193.666.000
9	Bùi Bá Thắng	34,8	977.184.000	243.441.000	100.000		1.220.725.000		1.220.725.000
10	Trần Văn Thọ vợ là bà Trần Thị Hoa	54,9	1.541.592.000	424.050.000	285.000		1.965.927.000		1.965.927.000

11	Phạm Văn Trại vợ là Bùi Thị Lệ	95,0	2.386.800.000	361.040.000				2.747.840.000	2.747.840.000
12	Nguyễn Văn Vinh vợ là Đặng Thị Ngân	24,7	522.536.000	36.850.000				559.386.000	559.386.000
13	Bùi Bà Xuân vợ là Bùi Thị Linh	3,6	101.088.000	42.796.000				143.884.000	143.884.000
	<b>Tổ dân phố Dầu Sơn 2</b>								
14	Trần Văn Thế và bà Nguyễn Thị Hồng	54,6	1.533.168.000	237.923.000				1.771.091.000	1.771.091.000
15	Đỗ Thị Ngân	28,5	800.280.000					800.280.000	800.280.000
	<b>Tổ dân phố Dầu Phương 2</b>								
16	Bùi Văn Lương vợ Vũ Thị Yên	29,1	679.056.000	337.176.000				1.016.232.000	1.016.232.000
17	Nguyễn Văn Tân vợ là Trần Thị Vân	46,3	1.269.216.000	1.451.046.000				2.720.262.000	2.720.262.000
18	Đặng Văn Thuận vợ là Bùi Thị Trang	58,4	1.639.872.000	786.009.000				2.425.881.000	2.425.881.000
	<b>Cộng</b>	<b>859,6</b>	<b>20.199.728.000,0</b>	<b>5.338.035.000,0</b>	<b>8.196.000,0</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>25.545.959.000,0</b>	<b>25.545.959.000,0</b>

